TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95 /2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp B2, xã B1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A2, xã A1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thùy D và anh Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thùy D và anh Nguyễn Trung T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01/2014, ngày 13/5/2014 của UBND xã B1, huyện B, tỉnh Bến Tre

chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung T được quyền T tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức T1, sinh ngày 15/8/2016. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Thị Thùy D được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người T tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Phạm Thị Thùy D đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0022147 ngày 26/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị D còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B1, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ